TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11 /2017/QĐST-LĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 05 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 18/2017/TLST- LĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Bà Phạm Thị M, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Trà Thị T, sinh năm 1936.

Nơi cư trú: khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn: Anh Huỳnh Ngọc K, sinh năm 1990 (theo văn bản ủy quyền ngày 26/10/2017)

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn:

- Ông Ca Văn H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Ông Từ Văn L, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: khu phố 4, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Từ Văn L đồng ý bồi thường cho gia đình anh Ca Văn Mười H số tiền 100.000.000 đồng. Sau khi trừ đi số tiền 20.000.000 đồng anh L đã bồi thường trước đó, còn lại 80.000.000 đồng anh L đồng ý tiếp tục bồi thường cho bà M và bà Trà Thị T

Ghi nhận bà M và bà T xin rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Ca Văn H.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do các bên thỏa thuận được toàn bộ nội dung vụ án nên án phí được giảm 50%.

Án phí lao động sơ thẩm có giá ngạch: Bà M và ông L thỏa thuận mỗi người chịu 1/2. Cụ thể như sau:

Ông Từ Văn L phải nộp số tiền án phí là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Bà Phạm Thị M và bà Trà Thị T được miễn toàn bộ án phí lao động sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, V

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Lan